

Bản án số: 74/2023/HS-ST
Ngày 21-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đắc Nghĩa;

Ông Hoàng Văn Hữu

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2023/TLST - HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Hoàng P, sinh năm 1983 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư đăng ký NKTT: ấp M, xã T, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long; Căn cước công dân số: 086083009659; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; vợ: Phan Kim Ph, sinh năm 1984 (đã ly hôn); con: Có 01 người sinh năm 2005; tiền án: Có 03 tiền án: Bản án số 20/2017/HS-ST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long căn cứ khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm g, p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g (phạm tội nhiều lần) khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 30/6/2017 (chưa được xóa án tích); Bản án số 30/2017/HS-ST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 09/8/2016 (chưa được xóa án tích); Bản án số 58/2017/HS-ST ngày 01/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long căn cứ khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g (phạm tội nhiều lần) khoản 1 Điều 48 của Bộ luật

hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” xảy ra ngày 03/9/2016 (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ ngày 25/02/2023, chuyển tạm giam từ ngày 06/3/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông **Lê Chí T**, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

Ông **Lê Văn D**, sinh năm 1960; nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân, Lê Hoàng P nảy sinh ý định tìm xe mô tô để lấy trộm. Vào khoảng 06 giờ ngày 25/02/2023, P thuê xe honda ôm chở đi từ khu vực huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đến khu vực xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để tìm xe mô tô lấy trộm, khi đi P mang theo 01 cây đoản kim loại hình lục giác có một đầu dẹp và 01 cần điều kim loại hình chữ L dùng để bẻ ổ khóa xe mô tô. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua khu vực Nhà máy đường Nước Trong tại ấp A, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh P phát hiện có khoảng 05 - 06 xe mô tô các loại đang dựng tại khu vực đường đất cặp đám đất trống bên hông Nhà máy đường Nước Trong nhưng không có người trông coi nên P nói xe ôm dừng lại rồi trả tiền xe. Lúc này, P lén lút đi đến chỗ dựng xe mô tô dùng đoản bẻ ổ khóa lấy trộm xe mô tô biển số 70F1 – 381.57 của ông Lê Chí T, sinh năm 1977, ngụ: Khu phố A, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, đẩy xe ra đường nhựa, rồi lên xe nổ máy điều khiển đi hướng khu vực biên giới Campuchia. Sau khi phát hiện xe mô tô của mình bị mất trộm, ông T đến trình báo Công an xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát hiện P đang điều khiển xe mô tô trên đi từ hướng ngã 3 Vạc Xa về hướng trạm kiểm soát Đồn Biên phòng T trên địa phận ấp C, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh nên tiến hành bắt quả tang cùng vật chứng phạm tội.

Qua điều tra, ngoài lần phạm tội trên P còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản tại ấp M, xã T, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, cụ thể:

Vào khoảng 11 giờ ngày 22/02/2023, không có tiền tiêu xài cá nhân nên P mang theo 01 đoản kim loại hình lục giác có một đầu dẹp và 01 cò lê cỡ số 8 để dùng làm đoản bẻ ổ khóa xe mô tô và đi bộ từ nhà đến khu vực ấp M, xã T, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long để tìm xe mô tô lấy trộm. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực vườn trồng tre thuộc ấp M thì phát hiện một xe mô tô Wave mang biển số 64K1 – 316.15 của ông Lê Văn D, sinh năm 1960 ngụ: ấp M, xã T, huyện Bình Tân,

tỉnh Vĩnh Long đang dựng tại đây nhưng không có người trông coi. P dùng cây đoản bẻ ổ khóa xe lấy trộm rồi điều khiển mang đi cất giấu. Đến ngày 24/02/2023, P điều khiển xe mô tô trộm của ông D đi đến khu vực chợ Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch được số tiền 5.500.000 đồng, đã tiêu xài hết.

Quá trình điều tra, Lê Hoàng P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; Lê Hoàng P đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐG ngày 01/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng – đen – bạc, biển số 70F1-381.57, số khung 121DY734503, số máy: HC12E5734574 tại thời điểm ngày 25/02/2023 có giá trị 12.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 07/KLĐGTS ngày 07/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, mang biển số 64K1-316.15, loại xe Wave màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E1329700, số khung 3917KY458573 tại thời điểm ngày 22/02/2023 có giá trị 8.500.000 đồng.

Kết luận giám định số 697/KL-KTHS ngày 17/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: 05 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000 đồng là tiền thật.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng – đen – bạc, số khung 121DY734503, số máy HC12E5734574 đã trả lại cho ông Lê Chí T là chủ sở hữu hợp pháp.

Đang tạm giữ: 01 cần điều kim loại hình chữ L, trên cần điều có dòng chữ “8 CR-V8”; 01 đoạn kim loại hình lục giác có một đầu dẹp; 01 điện thoại di động màu xanh đen, số imei: 352705111179907; 01 điện thoại màu đen, số imei: 358625101008383; tiền Việt Nam: 2.500.000 đồng.

Kê biên tài sản: Lê Hoàng P không có tài sản riêng có giá trị nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Chí T đã nhận lại tài sản mất trộm, không yêu cầu bồi thường; ông Lê Văn D yêu cầu bồi thường số tiền 8.500.000 đồng, P chưa bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 67/CT-VKSTC, ngày 14 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hoàng P từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo P nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 22/02/2023, tại xã T, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Lê Hoàng P đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô biển số 64K1-316.15 trị giá 8.500.000 đồng của ông Lê Văn D. Đến ngày 25/02/2023, P tiếp tục đến khu vực ấp A, xã H, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, trộm cắp 01 xe mô tô biển số 70F1 – 381.57 trị giá 12.000.000 đồng của ông Lê Chí T thì bị phát hiện.

Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi của Lê Hoàng P là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ; gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa P, nên bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt cần xem xét về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bà nội là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huy

chương kháng chiến hạng nhì đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm; bị cáo phạm tội nhiều lần thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hoàng P cần phải xử phạt mức hình phạt tù nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Chí T đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng – đen – bạc, số khung 121DY734503, số máy HC12E5734574, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị hại ông Lê Văn D yêu cầu bị cáo P bồi thường trị giá xe mô tô bị mất trộm là 8.500.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 cần điều kim loại hình chữ L, trên cần điều có dòng chữ “8 CR-V8”; 01 đoạn kim loại hình lục giác có một đầu dẹp của bị cáo P dùng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động màu xanh đen, số imei: 352705111179907; 01 điện thoại màu đen, số imei: 358625101008383; tiền Việt Nam: 2.500.000 đồng của bị cáo P nên trả lại cho bị cáo, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Bị cáo Lê Hoàng P phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hoàng P 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 25/02/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận, bị hại Lê Chí T đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng – đen – bạc, số khung 121DY734503, số máy HC12E5734574, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo Lê Hoàng P có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lê Văn D giá trị xe mô tô số tiền 8.500.000 (tám triệu năm trăm nghìn) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cần điều kim loại hình chữ L, trên cần điều có dòng chữ “8 CR-V8”; 01 đoạn kim loại hình lục giác có một đầu dẹp.

- Trả lại cho bị cáo P: 01 điện thoại di động màu xanh đen, số imei: 352705111179907; 01 điện thoại màu đen, số imei: 358625101008383; tiền Việt Nam: 2.500.000 đồng. Nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận ngày 28/6/2023).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Hoàng P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 425.000 (bốn trăm hai mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Hoàng P có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại ông Lê Chí T, ông Lê Văn D có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CCTHADS huyện Tân Châu;
- Sở Tư Pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an Tây Ninh;
- CQĐT CA huyện Tân Châu;
- CQTHAHS Công an H. Tân Châu
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Lan